

TCT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

Số: 18 /2025/CV-CT

V/v Công bố thông tin

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội
2. Mã chứng khoán: HIC1
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 76 An Dương, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
4. Điện thoại: (024) 7168486/7165603 Fax: (024) 38292391
5. Người thực hiện công bố thông tin:
Ông Trần Trọng Bình - Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật của Công ty
6. Nội dung của thông tin công bố:
 - Báo cáo Tình hình quản trị Công ty năm 2024 (Bản đầy đủ + Bản rút gọn) kèm theo Phụ lục 01: Danh sách người nội bộ và Người có liên quan của người nội bộ.
 - Bản cung cấp Thông tin tình hình quản trị Công ty
 - Báo cáo Danh sách cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước.
7. Địa chỉ Website: <http://www.hancic.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu V; P6.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY



Trần Trọng Bình

Số: 16./2025/BC- CT

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
- Địa chỉ trụ sở chính: *Số 76 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội*
- Điện thoại: (84 - 24) 3.8292974 Fax: (84 - 24) 3.8292391 Email: hancic@tpt.vn
- Vốn điều lệ: 52.320.000.000 đồng (*Năm hai tỷ, ba trăm hai mươi triệu đồng*)
- Mã chứng khoán: *HCI*
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: *Chưa thực hiện*

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	24/04/2024	1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024; 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và Báo cáo kiểm toán độc lập; 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023; 5. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024; 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024

			đồng thời ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty lựa chọn và ký hợp đồng để phục vụ công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty 7. Thông qua đề xuất một số nội dung thực hiện các Dự án của Công ty: 7.1: Dự án khu đô thị Trung Văn mở rộng: (1) Thông qua phương án tiếp tục tham gia đầu tư theo quy định pháp luật; (2) Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt hồ sơ đề xuất đầu tư Dự án, Hồ sơ tham gia đầu tư trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. 7.2: Dự án 76 An Dương: (1) Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư Dự án tại khu đất số 76 An dương...; (2) Ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt hồ sơ đề xuất dự án trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
--	--	--	--

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/(TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông. Trần Trọng Bình	Chủ tịch	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	
2	Ông. Vũ Mạnh Quyền	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	
3	Ông. Nguyễn Tử Quang	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	
4	Bà. Nguyễn Thị Mai	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	
5	Ông. Lại Hợp Duân	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông. Trần Trọng Bình	04	100%	

2	Ông. Vũ Mạnh Quyền	04	100%	
3	Ông. Nguyễn Tử Quang	04	100%	
4	Bà. Nguyễn Thị Mai	04	100%	
5	Ông. Lại Hợp Duân	04	100%	

Giữa các kỳ họp của Hội đồng quản trị, để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý, Công ty đã tổ chức lấy ý kiến biểu quyết HĐQT bằng văn bản. Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Tổ chức và Hoạt động của HĐQT và dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát Công ty. Tổng số hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết Hội đồng quản trị năm 2024 là 07 hồ sơ.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị giám sát đầy đủ Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

- Hàng quý, Ban Tổng giám đốc lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT; đồng thời qua các cuộc họp HĐQT, cuộc họp giao ban của Công ty (có Chủ tịch HĐQT tham dự) Tổng giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT có ý kiến chỉ đạo.

- Thông qua các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản, HĐQT cũng thể hiện trách nhiệm trong việc tham gia giám sát và giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 26/2024/NQ – HĐQT4	27/02/2024	Thông qua: Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	100%
2	Số 27/2024/NQ – HĐQT4	01/04/2024	Thông qua: (1) Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; (2) Công tác triển khai các Dự án: Khu đô thị Trung Văn mở rộng, Dự án 76 An Dương; (3) Chủ trương tăng vốn Điều lệ	100%
3	Số 28/2024/NQ – HĐQT4	24/04/2024	Thông qua: Bổ nhiệm Trưởng ban Quản lý dự án	60%
4	Số 29/2024/NQ – HĐQT4	08/05/2024	Thông qua: điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Trung Văn	80%

Handwritten signature/initials

5	Số 30/2024/NQ – HDQT4	18/06/2024	Thông qua: Tìm kiếm đối tác Hợp tác Đầu tư Dự án CXTT – Trung Văn	80%
6	Số 31/2024/NQ – HDQT4	28/06/2024	Thông qua: Hồ sơ đề xuất đầu tư Dự án Khu đô thị Trung Văn mở rộng	80%
7	Số 32/2024/NQ – HDQT4	24/12/2024	Thông qua: Điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án CXTT – Trung Văn	100%

III. BAN KIỂM SOÁT:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Bùi Như Thanh	Trưởng ban	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	Cử nhân kinh tế
2	Bà Trần Thị Thu Liên	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	Cử nhân kinh tế
3	Ông Phạm Vũ Trung Hiếu	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	Kỹ sư tin học

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Như Thanh	02	100%	3/3	
2	Trần Thị Thu Liên	02	100%	3/3	
3	Phạm Vũ Trung Hiếu	02	100%	3/3	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính của Công ty.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp của Ban kiểm soát bao gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo hằng năm;
- Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty;

- Giám sát việc thực hiện các quyền của cổ đông, việc tổ chức kỳ Đại hội cổ đông thường niên...

- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và tình hình SXKD của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát.

- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có): không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Trần Trọng Bình Chủ tịch HĐQT	1970	Ths. Kinh tế chính trị	Bổ nhiệm lần đầu 06/2020 Bổ nhiệm lại 27/04/2021
2	Vũ Mạnh Quyền TV.HĐQT - Tổng giám đốc	1979	Ths. Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm lần đầu 08/2016 Bổ nhiệm lại 27/04/2021
3	Nguyễn Thái Hà Phó Tổng giám đốc	1979	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm lần đầu 08/2020 Bổ nhiệm lại 14/05/2021

V. TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Hồng Hà	1976	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm lần đầu 09/2007 Bổ nhiệm lại 14/05/2021

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty theo quy định.

Handwritten signature

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên với công ty /NNB, NCLQ
1	Trần Trọng Bình		Chủ tịch HĐQT	001070011799 13/04/2017 Cục CSQHHC về TTXH	D6 B4 lô D6 khu Vườn Đào, phường Xuân La, Tây Hồ, HN	27/4 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
1.1	Trần Minh Châu		NCLQ	011577719 31/07/2013 Hà Nội	-nt-				Bố
1.2	Đặng Thị Nhâm		NCLQ						Mẹ (đã mất)
1.3	Phan Văn Toán		NCLQ	012471433 19/04/2006 CA. Hà Nội	Park hill 8 - Khu Time City				Bố vợ
1.4	Nguyễn T. Tổ Oanh		NCLQ	010119257 20/01/2009 CA. Hà Nội	-nt-				Mẹ vợ
1.5	Phan Tổ Lan		NCLQ	001173007095 22/02/2016 Cục CSQHHC về TTXH	D6 B4 lô D6 khu Vườn Đào, phường Xuân La, Tây Hồ, HN				Vợ
1.6	Trần Lan Chi		NCLQ	001300000575 09/08/2018 Cục CSQHHC về TTXH	95 The Pond Road Suite 510B Toronto, Ontario M3J0L1 Canada				Con gái
1.7	Trần Trọng Nhân		NCLQ	001204002722 28/12/2022 Cục CSQHHC về TTXH	Toronto, Ontario M3J0L1 Canada				Con trai
1.8	Trần T.Thu Hằng		NCLQ	001165026879 02/08/2022 Cục CSQHHC về TTXH	Thanh Nhân, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Chị
1.9	Trần Hữu		NCLQ	001064028008 08/02/2022	Thanh Nhân, Quỳnh Lôi, Hai				Anh rể

	Trung			Cục CSQLHC về TTXH	Bà Trung, Hà Nội				
1.10	Công ty CP Tập đoàn Flamingo			0101639071 12/04/2005					TC CLQ
2	Vũ Mạnh Quyền		TV.HDQT, TGD	036079027645 04/12/2021 Cục CSQLHC về TTXH	CC130 Đốc Ngũ, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	27/4 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
2.1	Vũ Minh Quy		NCLQ	036040017263 09/09/2022 Cục CSQLHC về TTXH	CC130 Đốc Ngũ, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội				Bố đẻ
2.2	Phan Thị Cúc		NCLQ	036145010173 07/11/2022 Cục CSQLHC về TTXH	-nt-				Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Ngọc Sân	-	-	-	-		-	-	Bố vợ (đã mất)
2.4	Nguyễn Thị Sim		NCLQ	001150007010 10/07/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Ti cơ khí Xây dựng, Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội				Mẹ vợ
2.5	Nguyễn T Thanh Nga		NCLQ	001184029037 07/10/2021 Cục CSQLHC về TTXH	CC130 Đốc Ngũ, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội				Vợ
2.6	Vũ Nguyễn Phạm Anh	-	NCLQ	001208047567 24/11/2023 Cục CSQLHC về TTXH	CC130 Đốc Ngũ, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội		-	-	Con trai
2.7	Vũ Nguyễn Lâm Dũng	-	NCLQ	-	CC130 Đốc Ngũ, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội		-	-	Con trai
2.8	Vũ Tuấn Anh	-	NCLQ	036067004456 30/11/2022 Cục CSQLHC về TTXH	TT Cồn, Hải Hậu, Nam Định		-	-	Anh ruột

Handwritten signature

2.9	Vũ Thị Lệ Thương	-	NCLQ	036169005479 13/08/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Làng Quốc tế Thăng Long, Cầu Giấy, Hà Nội				Chị ruột
2.10	Vũ Anh Sơn	-	NCLQ	036172008245 15/03/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Thôn Địa, Nam Hồng, Đông Anh, Hà Nội				Chị ruột
2.11	Vũ Thị Thanh Thủy	-	NCLQ	036174010148 25/04/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Xuân Đình, Bắc Tư Liêm, Hà Nội		-	-	Chị ruột
2.12	Công ty CP Đầu tư Du lịch Văn hóa Việt Nam		TCCLQ	0109603623 20/04/2021 Số KHĐT Hà Nội	76 An dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội		-	-	Tổng giám đốc Công ty
3	Nguyễn Tữ Quang		TV.HĐQT	030077006586 01/07/2019 Cục CSQLHC về TTXH	BT1-2 ô đất BT1 Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội	27/4 2021		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
3.1	Nguyễn Tữ Dũng			030049001766 23/07/2019 Cục CSQLHC về TTXH	4 Tô Hiệu - TP Hải Dương, Hải Dương				Cha
3.2	Lê Thị Hưng Hải			030155000346 26/10/2015 Cục CSQLHC về TTXH	4 Tô Hiệu - TP Hải Dương, Hải Dương				Mẹ
3.3	Phùng Thị Thanh Tâm			025178000754 01/07/2019 Cục CSQLHC về TTXH	BT1-2 ô đất BT1 Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội				Vợ
3.4	Nguyễn Tữ Đức			030205000082 24/06/2019 Cục CSQLHC về TTXH	BT1-2 ô đất BT1 Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội				Con
3.5	Nguyễn Tữ Bảo Phát				BT1-2 ô đất BT1 Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội				Con

3.6	Nguyễn Tứ Huy			LK665071 10/01/2017	Australia				Anh trai
3.7	Lý Thị Dung			LK022790 23/02/2016	Australia				Chị dâu
3.8	Nguyễn Thị Lê Phương			PA2133789 29/07/2015	Australia				Em gái
3.9	Hùng Lee			PB3572377 26/03/2021	Australia				Em rể
3.10	Phùng Văn Dĩnh			CMND 130243238 22/11/2008	Gia Cẩm, Việt Trì, Phú Thọ				Bố vợ
3.11	Đỗ Thị Lương			CMND 130841182 14/05/2008	Gia Cẩm, Việt Trì, Phú Thọ				Mẹ vợ
4	Nguyễn Thị Mai		TV. HDQT	00110044290 10/07/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 98/299/76 đường Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN	27/04/20 21		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
4.1	Nguyễn Văn Am								Bố đẻ (đã mất)
4.2	Lê Thị Chuyển Nga			010243444 03/11/2017 CA. Hà Nội	Số 100/299/76 đường Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN				Mẹ đẻ
4.3	Trương Thanh Chư			036039001105 21/04/2021 Cục CSQLHC về TTXH	282 Phố Lạc Trung, Hà Nội				Bố chồng
4.4	Nguyễn Thị Bàng								Mẹ chồng (đã mất)
4.5	Trương Văn Du			036059000038 12/12/2013 Cục CSQLHC về TTXH	Số 98/299/76 đường Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN				Chồng

Handwritten signature

4.6	Trương Xuân Vũ			001092020605 07/09/2018 Cục CSQH.HC về TTXH	Số 98/299/76 đường Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN				Con trai
4.7	Trương Khánh Ly			013545809 06/06/2012 CA. Hà Nội	Số 98/299/76 đường Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN				Con gái
4.8	Nguyễn Mạnh Hùng			011549580 10/11/2007 CA. Hà Nội	Số 100/299/76 đường Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN				Anh ruột
4.9	Hồ Thị Thu Hương			036171007397 10/05/2021 Cục CSQH.HC về TTXH	Số 100/299/76 đường Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai,				Chị dâu
5	Lại Hợp Duân		TV. HDQT	012945424 20/03/2007 Hà Nội	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	27/04/20 21		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
5.1	Lại Hợp Rý			150726286 31/3/2011 Thái Bình	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội				Bố đẻ
5.2	Phạm Thị Yến			034153012807 06/9/2021 Cục CSQH.HC về TTXH	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội				Mẹ đẻ
5.3	Vũ Thị Duyên			034176001699 06/08/2015 Cục CSQH.HC về TTXH	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội				Vợ
5.4	Lại Vũ Hợp Doanh			001203021699 19/04/2018 Cục CSQH.HC về TTXH	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội				Con trai
5.5	Lại Vũ Minh Anh			001308022638 21/02/2023 Cục CSQH.HC về TTXH	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội				Con gái
5.6	Lại Thị Dinh			034180000662 20/11/2017 Cục CSQH.HC	HH02, KĐT Thanh Hà, Thanh Oai, HN				Em gái

				về TTXH					
5.7	Lại Thị Duyên			034188000111 21/9/2021 Cục CSQHHC về TTXH	CT5, KĐT Xa La, Hà Đông, HN				Em gái
5.8	Vũ Tiến Dư			034047003806 19/4/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Liên kề 22 20 KĐT Văn Khê, La Khê, Hà Đông, HN				Bố vợ
5.9	Vũ Thị Nhạn			034149005674 19/4/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Liên kề 22 20 KĐT Văn Khê, La Khê, Hà Đông, HN				Mẹ vợ
6	Nguyễn Thái Hà	Phó Tổng giám đốc		031079018350 01/11/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội	14/05 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
6.1	Nguyễn Xuân Kiều			035048006919 01/11/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội				Bố đẻ
6.2	Nguyễn T Minh Việt			034149020749 01/11/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN				Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Văn Quý			035055004599 18/12/2021 Cục CSQHHC về TTXH	P.204B,C8 TT Giảng Võ, Ba Đinh, HN				Bố vợ
6.4	Hoàng Thị Tứ			001157028241 24/07/2021 Cục CSQHHC về TTXH	P.204B,C8 TT Giảng Võ, Ba Đinh, HN				Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Văn Anh			001179012037 24/07/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN				Vợ
6.6	Nguyễn Hà Linh				Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN				Con gái
6.7	Nguyễn Việt Phúc				Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN				Con trai

6.8	Nguyễn T Thanh Thủy			031175014057 26/06/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 4, CT4, A8 Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng				Chị gái
6.9	Nguyễn T Thanh Hải			031177003759 29/12/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Số 86/36/8 đường 14, phường 8, Gò Vấp, HCM				Chị gái
6.10	Nguyễn Tuấn Anh			001076009390 29/12/2022 Cục CSQLHC về TTXH	P.204, C8 TT Giảng Võ, Ba Đình, HN				Anh vợ
6.11	Nguyễn Đức Cường			031071009941 18/05/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Số 6/317C Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, HP				Anh rể
6.12	Nguyễn Việt Hùng			042072000203 12/01/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Số 86/36/8 đường 14, phường 8, Gò Vấp, HCM				Anh rể
6.13	Đỗ Thị Giang			001178006933 01/09/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P.204, C8 TT Giảng Võ, Ba Đình, HN				Chị dâu
7	Bùi Như Thanh		TB. Kiểm soát	135078575 11/12/2010 CA. Vĩnh Phúc	Tổ 29 phường Ngọc Thụy, Long Biên, HN	27/04 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
7.1	Bùi Như Thắng				Tổ 7 phường Trưng Trắc, Phúc Yên, Vĩnh Phúc				Bố đẻ (đã mất)
7.2	Bùi Thị Nghĩa			135766855 15/03/2012 CA. Vĩnh Phúc	Tổ 7 phường Trưng Trắc, Phúc Yên, Vĩnh Phúc				Mẹ đẻ
7.3	Phạm Văn Tặng			034047002064 13/08/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Thôn Bình Minh, Bách Thuận, Vũ Thư, Thái Bình				Bố vợ
7.4	Nguyễn Thị Thúy			034148003016 13/08/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Thôn Bình Minh, Bách Thuận, Vũ Thư, Thái Bình				Mẹ vợ

7.5	Phạm T Thanh Thủy			034183012366 14/04/2020 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 29 phường Ngọc Thụy, Long Biển, HN				Vợ
7.6	Bùi Khánh Chi				Tổ 29 phường Ngọc Thụy, Long Biển, HN				Con gái
7.7	Bùi Minh Anh				Tổ 29 phường Ngọc Thụy, Long Biển, HN				Con gái
7.8	Bùi Gia Khánh				Tổ 29 phường Ngọc Thụy, Long Biển, HN				Con trai
8	Trần Thị Thu Liên			027179000015 17/05/2013 Cục CSQLHC về TTXH	P. C503 Chung cư Ecolife Tây Hồ, Hà Nội	27/04/20 21		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
8.1	Trần Công Chuyên								Cha (đã mất)
8.2	Đỗ Thị Thành			027179000021 22/11/2021 Cục CSQLHC về TTXH	1 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội				Mẹ
8.3	Trần Xuân Nhuồng			036046000371 22/12/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Xóm 10 HTX Phú Lễ, Hải Châu, Hải Hậu, Nam Định				Bố chồng
8.4	Trần Thị Tân			036149012889 04/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Xóm 10 HTX Phú Lễ, Hải Châu, Hải Hậu, Nam Định				Mẹ chồng
8.5	Trần Xuân Cường			036078008890 05/09/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P. C503 Chung cư Ecolife Tây Hồ, Hà Nội				Chồng
8.6	Trần Hà Linh			01306001460 05/01/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P. C503 Chung cư Ecolife Tây Hồ, Hà Nội				Con
8.7	Trần Nhật Minh				P. C503 Chung cư Ecolife Tây Hồ, Hà Nội				Con

Handwritten signature/initials

8.8	Trần Thu Hương			027174000024 07/05/2022 Cục CSQHHC về TTXH	H6BT36 khu đô thị Tây Hồ Tây, Hà Nội				Chị gái
8.9	Lưu Xuân Chương			034074000716 07/05/2022 Cục CSQHHC về TTXH	H6BT36 khu đô thị Tây Hồ Tây, Hà Nội				Anh rể
8.10	Trần Công Chính			011917340 29/07/2019 CA. Hà Nội	569 Mạn Thiện, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh				Anh trai
8.11	Nguyễn Thị Phương			023341425 23/07/2015 Hà Chí Minh	569 Mạn Thiện, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh				Chị dâu
8.12	Trần Công Hiếu			001095018409 10/07/2021 Cục CSQHHC về TTXH	1 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội				Em trai
8.13	Ngô Thị Linh			017195000122 10/07/2021 Cục CSQHHC về TTXH	1 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội				Em dâu
9	Phạm Vũ Trung Hiếu		TV.Ban Kiểm soát	036093008792 13/08/2022 Cục CSQHHC về TTXH	G28 Làng Quốc Tế Thăng Long, Cầu Giấy, HN	27/04 2021		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
9.1	Phạm Xuân Đức								Bố đẻ (đã mất)
9.2	Vũ Thị Lệ Thương			036169005479 13/08/2022 Cục CSQHHC về TTXH	G28 Làng Quốc Tế Thăng Long, Cầu Giấy, HN				Mẹ đẻ
9.3	Nguyễn Thành Khanh			033064004210 27/12/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Số 57 tổ 24B, Minh Khai, Hai Bà Trưng, HN				Bố vợ
9.4	Đoàn Thị Bích Liên			031164022484 21/04/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Số 57 tổ 24B, Minh Khai, Hai Bà Trưng, HN				Mẹ vợ
9.5	Nguyễn			001195028992	G28 Làng Quốc				Vợ

	Huyện Trang			30/07/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ Thăng Long, Cầu Giấy, HN				
9.6	Phạm Nguyễn Xuân Khôi				G28 Làng Quốc Tổ Thăng Long, Cầu Giấy, HN				Con
9.7	Phạm Thị Hà Phương			036190008227 18/09/2019 Cục CSQLHC về TTXH	G28 Làng Quốc Tổ Thăng Long, Cầu Giấy, HN				Chị gái
10.	Nguyễn Thị Hong Hà		TP. tài chính - kế toán	030177017741 22/02/2022 Cục CSQLHC về TTXH	152 tổ 10A phường Trung Liệt Quận Đống Đa HN	14/05 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
10.1	Nguyễn Thế Tiến			001048007031 16/04/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 131 ngõ 409 Kim Mã Ba Đình, HN				Bố đẻ
10.2	Trịnh Thị Thu Hong			040151000520 29/03/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 131 ngõ 409 phố Kim Mã Ba Đình, HN				Mẹ đẻ
10.3	Đào Văn Tùng								Bố chồng (đã mất)
10.4	Nguyễn Thị Sắc			026147000890 27/09/2021 Cục CSQLHC về TTXH	152 tổ 10A phường Trung Liệt Quận Đống Đa HN				Mẹ chồng
10.5	Đào Quốc Bình			001071023714 22/02/2022 Cục CSQLHC về TTXH	152 tổ 10A phường Trung Liệt Quận Đống Đa HN				Chồng
10.6	Đào Thị Hà Phương			001301001057 27/09/2021 Cục CSQLHC về TTXH	152 tổ 10A phường Trung Liệt, Q. Đống Đa HN				Con
10.7	Đào Phạm Nam Anh				152 tổ 10A phường Trung Liệt, Quận Đống Đa HN				Con

10.8	Nguyễn Thế Hùng			031081026960 19/08/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 131 ngõ 409 phố Kim Mã Ba Đình, HN				Em trai
11	Hà Lệ Thủy		TP. Kinh tế - kế hoạch	006168003070 24/07/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 74/55 đường Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN	14/05 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
11.1	Hà Kim Lưu			006038000002 04/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P204 nhà A49 phố Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội				Bố đẻ
11.2	Trần T Bích yến			006139000002 04/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P204 nhà A49 phố Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội				Mẹ đẻ
11.3	Hoàng Văn Lũy								Bố chồng (đã mất)
11.4	Vũ Thị Bình			036142004022 26/04/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Xã Liên Minh, Vụ Bản, Nam Định				Mẹ chồng
11.5	Hoàng Hoa Thám			036069000083 17/04/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 74/55 đường Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN				Chồng
11.6	Hà Đức Nghĩa			001062017491 05/04/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P204 nhà A49 phố Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội				Anh trai
12	Vũ Việt Hương		TP. Tổ chức – Lao động	001174036449 09/08/2021 Cục CSQLHC về TTXH	19/316 Đê La Thành, Thổ quan, Đống Đa, Hà Nội	14/05 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
12.1	Vũ Cường								Bố đẻ (đã mất)
12.2	Nguyễn T Ngọc Huệ								Mẹ đẻ (đã mất)
12.3	Lương Đình			001043002029 17/05/2021	19/316 Đê La Thành, Thổ quan,				Bố chồng

	Phùng			Cục CSQLHC về TTXH	Đống Đa, Hà Nội			
12.4	Cao Thị Quý			027148001679 01/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	19/316 Đê La Thành, Thổ quan, Đống Đa, Hà Nội			Mẹ chồng
12.5	Lương Ngọc Quang			001073000413 10/07/2021 Cục CSQLHC về TTXH	19/316 Đê La Thành, Thổ quan, Đống Đa, Hà Nội			Chồng
12.6	Lương Quang Tuấn			001203003015 13/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Dại học Công nghệ Nanyang - Singapore			Con
12.7	Lương Hiền Vy			001308058087 25/07/2022 Cục CSQLHC về TTXH	19/316 Đê La Thành, Thổ quan, Đống Đa, Hà Nội			Con
12.8	Vũ Thị Thu Hường			001170019674 25/02/2020 Cục CSQLHC về TTXH	Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội			Chị gái
12.9	Vũ Việt Vương			011737903 12/12/2012 CA. Hà Nội	Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Em trai
13	Chữ T Minh Huê		TP. Hành chính - Tổng hợp	011873863 05/04/2010 CA. Hà Nội	P408 - 17T10 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	14/05 2021	Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
13.1	Nguyễn Thanh Bình			033076000308 22/05/2015 Cục CSQLHC về TTXH	P408 - 17T10 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Chồng
13.2	Chữ Văn Bầu			001046000792 22/5/2015 Cục CSQLHC về TTXH	Thôn Hội Phụ, Đông Hội, Đông Anh, Hà Nội			Bố đẻ
13.3	Nguyễn Thị Hà			033156000547 26/04/2016 Cục CSQLHC về TTXH	Thôn Hội Phụ, Đông Hội, Đông Anh, Hà Nội			Mẹ đẻ

YMP

13.4	Chữ T Minh Huế			001176015664 24/07/2017 Cục CSQLHC về TTXH	P1009 - 17T10 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, HN				Chị ruột
13.5	Đinh Văn Thái			011907251 06/06/2008 CA.Hà Nội	P1009 - 17T10 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, HN				Anh rể
13.6	Nguyễn Ích Vinh			03304600508 25/5/2017 Cục CSQLHC về TTXH	14 TT3.1 - Khu đô thị Ao Sào, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, HN				Bố chồng
13.7	Đào Thị Ý			033148000052 03/07/2014 Cục CSQLHC về TTXH	14 TT3.1 - Khu đô thị Ao Sào, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, HN				Mẹ chồng
14	Nguyễn Văn Tiềm		Trưởng ban QLDA	036079030054 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	01/05 /2024		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
14.1	Nguyễn Thành Toan			036055005087 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội				Bố dè
14.2	Nguyễn Thị Nhẫn			036156000075 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội				Mẹ dè
14.3	Bùi Thị An			036179014106 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội				Vợ
14.4	Nguyễn Bùi Thực Anh			036304001950 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội				Con gái
14.5	Nguyễn Bùi Thái Anh			036207004787 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội				Con trai
14.6	Nguyễn Thị Yến			036177003099 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội				Chị ruột
14.7	Nguyễn Thị Khánh			036189011270 Cục CSQLHC về TTXH	Số 192, Phó Đức Chính, P. Nguyễn Trung Trực, Q. Ba Đình, TP Hà Nội				Em ruột

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thái Hà	Phó Tổng giám đốc	031079018350 01/11/2021 Cục CSQHIC về TTXH	Tổ 26, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội	01/10/2023	Số 23/2023/NQ – HĐQT 28/09/2023	Thuê xe phục vụ SXKD 10.000.000 đ/tháng	Từ 01/10/23 đến khi 2 bên thống nhất thanh lý

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát : (không có)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---	--	---------

1	Công ty CP Đầu tư Du lịch và Văn hóa Việt Nam (VINITC)	Tổng giám đốc đồng thời là TV.HĐQT, TGD Hancic	76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	01/06/2021	Số 03/2021/NQ - HDQT4	Thuê văn phòng từ 1/06/2021 đến 31/05/2024. Gia hạn 01 năm đến 31/05/2025	1.980.000đ /tháng
2.	Công ty CP Đầu tư Du lịch và Văn hóa Việt Nam (VINITC)	Tổng giám đốc đồng thời là TV.HĐQT, TGD Hancic	76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	15/03/23	Số 21/2023/NQ - HDQT4 15/03/2023	Thuê xe ô tô phục vụ SXKD phí thuê 12.000.000đ/th	Từ 01/01/2023 đến khi 2 bên thống nhất thanh lý

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác : *không có*

VIII. GIAO DỊCH CÓ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Trọng Bình		Chủ tịch HĐQT	001070011799 13/04/2017 Cục CSQLHC về TTXH	D6 B4 lô D6 khu Vườn Đào, phường Xuân La, Tây Hồ, HN	265.128	5,1%	Người nội bộ
1.1	Trần Minh Châu		NCLQ	011577719 31/07/2013 Hà Nội	-nt-	0	0%	Bố
1.2	Dặng Thị Nhâm					0	0%	Mẹ (đã mất)
1.3	Phan Văn Toàn		NCLQ	012471433 19/04/2006 CA. Hà Nội	Park hill 8 - Khu Time City	0	0%	Bố vợ
1.4	Nguyễn T. Tổ Oanh		NCLQ	010119257 20/01/2009 CA. Hà Nội	-nt-	0	0%	Mẹ vợ

1.5	Phan Tố Lan		NCLQ	001173007095 22/02/2016 Cục CSQHHC về TTXH	D6 B4 lô D6 khu Vườn Đào, phường Xuân La, Tây Hồ, HN	0	0%	Vợ
1.6	Trần Lan Chi		NCLQ	001300000575 09/08/2018 Cục CSQHHC về TTXH	95 The Pond Road Suite 510B Toronto, Ontario M3J0L1 Canada	0	0%	Con
1.7	Trần Trọng Nhân		NCLQ	001204002722 28/12/2022 Cục CSQHHC về TTXH	Toronto, Ontario M3J0L1 Canada	0	0%	Con
1.8	Trần T.Thu Hằng		NCLQ	001165026879 02/08/2022 Cục CSQHHC về TTXH	Thanh Nhân, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	Chị
1.9	Trần Hữu Trung		NCLQ	001064028008 08/202/2022 Cục CSQHHC về TTXH	Thanh Nhân, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	Anh rể
1.10	Công ty CP Tập đoàn Flamingo		TCCLQ	0101639071 12/04/2005		0	0%	TCCLQ
2	Vũ Mạnh Quyền		TVJHQT, TGD	036079027645 04/12/2021 Cục CSQHHC về TTXH	CC130 Đốc Ngừ, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	963.384	18,41%	Người nội bộ
2.1	Vũ Minh Quy		NCLQ	036040017263 09/09/2022 Cục CSQHHC về TTXH	CC130 Đốc Ngừ, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	Bố đẻ
2.2	Phan Thị Cúc		NCLQ	036145010173 07/11/2022 Cục CSQHHC về TTXH	-nt-	0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Ngọc Sần	-	-	-	-	0	0%	Bố vợ (đã mất)
2.4	Nguyễn Thị Sim		NCLQ	001150007010 10/07/2021 Cục CSQHHC về TTXH	TT cơ khí Xây dựng, Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội	0	0%	Mẹ vợ

2.5	Nguyễn T Thanh Nga		NCLQ	001184029037 07/10/2021 Cục CSQLHC về TTXH	CC130 Đốc Ngừ, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	Vợ
2.6	Vũ Nguyễn Phan Anh	-	NCLQ	001208047567 24/11/2023 Cục CSQLHC về TTXH	CC130 Đốc Ngừ, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	Con
2.7	Vũ Nguyễn Lâm Dũng	-	NCLQ	-	CC130 Đốc Ngừ, Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	Con
2.8	Vũ Tuấn Anh	-	NCLQ	036067004456 30/11/2022 Cục CSQLHC về TTXH	TT Cồn, Hải Hậu, Nam Định	0	0%	Anh ruột
2.9	Vũ Thị Lệ Thương	-	NCLQ	036169005479 13/08/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Làng Quốc tế Thăng Long, Cầu Giấy, Hà Nội	960	0,018	Chị ruột
2.10	Vũ Anh Sơn	-	NCLQ	036172008245 15/03/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Thôn Địa, Nam Hồng, Đông Anh, Hà Nội	0	0%	Chị ruột
2.11	Vũ Thị Thanh Thủy	-	NCLQ	036174010148 25/04/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	Chị ruột
2.12	Công ty CP Đầu tư Du lịch Văn hóa Việt Nam		TCCLQ	0109603623 20/04/2021 Số KHĐT Hà Nội	76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	Tổng giám đốc Công ty
3	Nguyễn Tử Quang		TV. HĐQT	030077006586 01/07/2019 Cục CSQLHC về TTXH	BT1-2 ô đất BT1 Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội	1.046.400	20%	Người nội bộ Đại diện vốn NN
3.1	Nguyễn Tử Dũng		NCLQ	030049001766 23/07/2019 Cục CSQLHC về TTXH	4 Tô Hiệu - TP Hải Dương, Hải Dương	0	0%	Cha

3.2	Lê Thị Hưng Hải		NCLQ	030155000346 26/10/2015 Cục CSQHHC về TTXH	4 Tô Hiệu - TP Hải Dương, Hải Dương	0	0%	Mẹ
3.3	Phùng T. Thanh Tâm		NCLQ	025178000754 01/07/2019 Cục CSQHHC về TTXH	BT1-2 ô đất BT1 Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Vợ
3.4	Nguyễn Từ Đức		NCLQ	030205000082 24/06/2019 Cục CSQHHC về TTXH	BT1-2 ô đất BT1 Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Con
3.5	Nguyễn Từ Bảo Phát		NCLQ		BT1-2 ô đất BT1 Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Con
3.6	Nguyễn Từ Huy		NCLQ	LK665071 10/01/2017	Australia	0	0%	Anh trai
3.7	Lý Thị Dung		NCLQ	LK022790 23/02/2016	Australia	0	0%	Chị dâu
3.8	Nguyễn Thị Lê Phương		NCLQ	PA2133789 29/07/2015	Australia	0	0%	Em gái
3.9	Hùng Lee		NCLQ	PB3572377 26/03/2021	Australia	0	0%	Em rể
3.10	Phùng Văn Định		NCLQ	CMND 130243238 22/11/2008	Gia Cẩm, Việt Trì, Phú Thọ	0	0%	Bố vợ
3.11	Đỗ Thị Lương		NCLQ	CMND 130841182 14/05/2008	Gia Cẩm, Việt Trì, Phú Thọ	0	0%	Mẹ vợ
4	Nguyễn Thị Mai		TV. HDQT	011677980 21/06/2011	Số 98/299/76 Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN	700	0,0134%	Người nội bộ
4.1	Nguyễn Văn Am		NCLQ			0	0%	Bố đẻ (đã mất)
4.2	Lê Thị Chuyển Nga		NCLQ	010243444 03/11/2017 CA. Hà Nội	Số 100/299/76 Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN	0	0%	Mẹ đẻ

Handwritten signature/initials

4.3	Trương Thanh Chư			036039001105 21/04/2021 Cục CSQLHC về TTXH	282 Phố Lạc Trung, Hà Nội			Bố chồng (đã mất)
4.4	Nguyễn Thị Bằng		NCLQ					Mẹ chồng (đã mất)
4.5	Trương Văn Du		NCLQ	036059000038 12/12/2013 Cục CSQLHC về TTXH	Số 98/299/76 đường Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN	0	0%	Chồng
4.6	Trương Xuân Vũ		NCLQ	001092020605 07/09/2018 Cục CSQLHC về TTXH	Số 98/299/76 đường Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN	0	0%	Con trai
4.7	Trương Khánh Lý		NCLQ	013545809 06/06/2012 CA. Hà Nội	Số 98/299/76 Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN	0	0%	Con gái
4.8	Nguyễn Mạnh Hùng		NCLQ	011549580 10/11/2007 CA. Hà Nội	Số 100/299/76 Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, HN	0	0%	Anh ruột
4.9	Hồ Thị Thu Hương		NCLQ	036171007397 10/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 100/299/76 Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai,	0	0%	Chị dâu
5	Lại Hợp Duân		TV. HBQT	012945424 20/03/2007 Hà Nội	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	14.640	0,28%	Người nội bộ
5.1	Lại Hợp Rỹ		NCLQ	150726286 31/3/2011 Thái Bình	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	Bố đẻ
5.2	Phạm Thị Yến		NCLQ	034153012807 06/9/2021 Cục CSQLHC về TTXH	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Vũ Thị Duyên		NCLQ	034176001699 06/08/2015 Cục CSQLHC về TTXH	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	Vợ

5.4	Lại Vũ Hợp Doanh		NCLQ	001203021699 19/04/2018 Cục CSQLHC về TTXH	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	Con trai
5.5	Lại Vũ Minh Anh		NCLQ	001308022638 21/02/2023 Cục CSQLHC về TTXH	D26, TT14, KĐT Văn Quán, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	Con gái
5.6	Lại Thị Đình		NCLQ	034180000662 20/11/2017 Cục CSQLHC về TTXH	HH02, KĐT Thanh Hà, Thanh Oai, HN	0	0%	Em gái
5.7	Lại Thị Duyên		NCLQ	034188000111 21/9/2021 Cục CSQLHC về TTXH	CT5, KĐT Xa La, Hà Đông, HN	0	0%	Em gái
5.8	Vũ Tiến Dư		NCLQ	034047003806 19/4/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Liên kề 22 20 KĐT Văn Khê, La Khê, Hà Đông, HN	0	0%	Bố vợ
5.9	Vũ Thị Nhạn		NCLQ	034149005674 19/4/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Liên kề 22 20 KĐT Văn Khê, La Khê, Hà Đông, HN	0	0%	Mẹ vợ
6	Nguyễn Thái Hà		Phó Tổng giám đốc	031079018350 01/11/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	Người nội bộ
6.1	Nguyễn Xuân Kiều		NCLQ	035048006919 01/11/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	Bố đẻ
6.2	Nguyễn T Minh Việt		NCLQ	034149020749 01/11/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN	0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Văn Quý		NCLQ	035055004599 18/12/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P.204B,C8 TT Giảng Võ, Ba Đình, HN	0	0%	Bố vợ
6.4	Hoàng Thị Tứ		NCLQ	001157028241 24/07/2021	P.204B,C8 TT Giảng Võ, Ba	0	0%	Mẹ vợ

				Cục CSQLHC về TTXH	Đình, HN			
6.5	Nguyễn Vân Anh		NCLQ	001179012037 24/07/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN	0	0%	Vợ
6.6	Nguyễn Hà Linh		NCLQ		Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN	0	0%	Con gái
6.7	Nguyễn Việt Phúc		NCLQ		Tổ 26, phường Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN	0	0%	Con trai
6.8	Nguyễn T Thanh Thủy		NCLQ	031175014057 26/06/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 4, CT4, A8 Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0%	Chị gái
6.9	Nguyễn T Thanh Hải		NCLQ	031177003759 29/12/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Số 86/36/8 đường 14, phường 8, Gò Vấp, HCM	0	0%	Chị gái
6.10	Nguyễn Tuấn Anh		NCLQ	001076009390 29/12/2022 Cục CSQLHC về TTXH	P.204, C8 TT Giảng Võ, Ba Đình, HN	0	0%	Anh vợ
6.11	Nguyễn Đức Cường		NCLQ	031071009941 18/05/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Số 6/317C Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, HP	0	0%	Anh rể
6.12	Nguyễn Việt Hùng		NCLQ	042072000203 12/01/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Số 86/36/8 đường 14, phường 8, Gò Vấp, HCM	0	0%	Anh rể
6.13	Đỗ Thị Giang		NCLQ	001178006933 01/09/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P.204, C8 TT Giảng Võ, Ba Đình, HN	0	0%	Chị dâu
7	Bùi Như Thanh		TB. Kiểm soát	135078575 11/12/2010	Tổ 29 phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Người nội bộ
7.1	Bùi Như Thắng		NCLQ		Tổ 7 phường Trung Trắc, Phúc Yên, Vĩnh Phúc	0	0%	Bố đẻ

7.2	Bùi Thị Nghĩa		NCLQ	135766855 15/03/2012	Tổ 7 phường Trung Trắc, Phúc Yên, Vĩnh Phúc	0	0%	Mẹ đẻ
7.3	Phạm Văn Tạng		NCLQ	034047002064 13/08/2021	Thôn Bình Minh, Bách Thuận, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Bố vợ
7.4	Nguyễn Thị Thúy		NCLQ	034148003016 13/08/2021	Thôn Bình Minh, Bách Thuận, Vũ Thư, Thái Bình	0	0%	Mẹ vợ
7.5	Phạm T Thanh Thủy		NCLQ	034183012366 14/04/2020	Tổ 29 phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Vợ
7.6	Bùi Khánh Chi		NCLQ		Tổ 29 phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Con gái
7.7	Bùi Minh Anh		NCLQ		Tổ 29 phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Con gái
7.8	Bùi Gia Khánh		NCLQ		Tổ 29 phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	0	0%	Con trai
8	Trần Thị Thu Liên		TV. BKS	027179000015 17/05/2013 Cục CSQHHC về TTXH	P. C503 Chung cư Ecolife Tây Hồ, Hà Nội	523.440	10%	Người nội bộ ĐD vốn NN
8.1	Trần Công Chuyên		NCLQ			0	0%	Cha (đã mất)
8.2	Đỗ Thị Thành		NCLQ	027179000021 22/11/2021 Cục CSQHHC về TTXH	1 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	Mẹ
8.3	Trần Xuân Nhường		NCLQ	036046000371 22/12/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Xóm 10 HTX Phú Lễ, Hải Châu, Hải Hậu, Nam Định	0	0%	Bố chồng
8.4	Trần Thị Tấn		NCLQ	036149012889 04/05/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Xóm 10 HTX Phú Lễ, Hải Châu, Hải Hậu, Nam Định	0	0%	Mẹ chồng
8.5	Trần Xuân Cường		NCLQ	036078008890 05/09/2021 Cục CSQHHC	P. C503 Chung cư Ecolife Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	Chồng

				về TTXH				
8.6	Trần Hà Linh		NCLQ	01306001460 05/01/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P. C503 Chung cư Ecolife Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	Con
8.7	Trần Nhật Minh		NCLQ		P. C503 Chung cư Ecolife Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	Con
8.8	Trần Thu Hương		NCLQ	027174000024 07/05/2022 Cục CSQLHC về TTXH	H6BT36 khu đô thị Tây Hồ Tây, Hà Nội	0	0%	Chị gái
8.9	Lưu Xuân Chương		NCLQ	034074000716 07/05/2022 Cục CSQLHC về TTXH	H6BT36 khu đô thị Tây Hồ Tây, Hà Nội	0	0%	Anh rể
8.10	Trần Công Chính		NCLQ	011917340 29/07/2019 CA. Hà Nội	569 Mạn Thiện, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	0	0%	Anh trai
8.11	Nguyễn Thị Phương		NCLQ	023341425 23/07/2015 Hồ Chí Minh	569 Mạn Thiện, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	0	0%	Chị dâu
8.12	Trần Công Hiếu		NCLQ	001095018409 10/07/2021 Cục CSQLHC về TTXH	1 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	Em trai
8.13	Ngô Thị Linh		NCLQ	017195000122 10/07/2021 Cục CSQLHC về TTXH	1 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	Em dâu
9	Phạm Vũ Trung Hiếu		TV.Ban Kiểm soát	036093008792 13/08/2022 Cục CSQLHC về TTXH	G28 Làng Quốc Tế Thăng Long, Cầu Giấy, HN	187.632	3,6%	Người nội bộ
9.1	Phạm Xuân Đức		NCLQ			0	0%	Bố (đã mất)
9.2	Vũ Thị Lệ Thương		NCLQ	036169005479 13/08/2022 Cục CSQLHC về TTXH	G28 Làng Quốc Tế Thăng Long, Cầu Giấy, HN	960	0,018%	Mẹ đẻ

9.3	Nguyễn Thành Khanh		NCLQ	033064004210 27/12/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Số 57 tổ 24B, Minh Khai, Hai Bà Trưng, HN	0	0%	Bố vợ
9.4	Doãn Thị Bích Liên		NCLQ	031164022484 21/04/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Số 57 tổ 24B, Minh Khai, Hai Bà Trưng, HN	0	0%	Mẹ vợ
9.5	Nguyễn Huyền Trang		NCLQ	001195028992 30/07/2021 Cục CSQHHC về TTXH	G28 Làng Quốc Tế Thăng Long, Cầu Giấy, HN	0	0%	Vợ
9.6	Phạm Nguyễn Xuân Khôi		NCLQ		G28 Làng Quốc Tế Thăng Long, Cầu Giấy, HN	0	0%	Con
9.7	Phạm Thị Hà Phương		NCLQ	036190008227 18/09/2019 Cục CSQHHC về TTXH	G28 Làng Quốc Tế Thăng Long, Cầu Giấy, HN	0	0%	Chị gái
10.	Nguyễn Thị Hồng Hà		TP. tài chính - kế toán	030177017741 22/02/2022 Cục CSQHHC về TTXH	152 tổ 10A phường Trung Liệt Quận Đống Đa HN	0	0%	Người nội bộ
10.1	Nguyễn Thế Tiến		NCLQ	001048007031 16/04/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Số 131 ngõ 409 Kim Mã Ba Đình, HN	0	0%	Bố đẻ
10.2	Trịnh Thị Thu Hồng		NCLQ	040151000520 29/03/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Số 131 ngõ 409 phố Kim Mã Ba Đình, HN	0	0%	Mẹ đẻ
10.3	Đào Văn Tứ		NCLQ			0	0%	Bố chồng (đã mất)
10.4	Nguyễn Thị Sắc		NCLQ	026147000890 27/09/2021 Cục CSQHHC về TTXH	152 tổ 10A phường Trung Liệt Quận Đống Đa HN	0	0%	Mẹ chồng
10.5	Đào Quốc Bình		NCLQ	001071023714 22/02/2022 Cục CSQHHC về TTXH	152 tổ 10A phường Trung Liệt Quận Đống Đa HN	0	0%	Chồng
10.6	Đào Thị		NCLQ	001301001057	152 tổ 10A	0	0%	Con

Handwritten signature

	Hà Phương			27/09/2021 Cục CSQLHC về TTXH	phường Trung Liệt Quận Đống Đa HN			
10.7	Đào Phạm Nam Anh		NCLQ		152 tổ 10A phường Trung Liệt Quận Đống Đa HN	0	0%	Con
10.8	Nguyễn Thế Hùng		NCLQ	031081026960 19/08/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 131 ngõ 409 phố Kim Mã Ba Đình , HN	0	0%	Em trai
11	Hà Lệ Thủy		TP. Kinh tế - kế hoạch	006168003070 24/07/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 74/55 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN	0	0%	Người nội bộ
11.1	Hà Kim Lưu		NCLQ	006038000002 04/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P204 nhà A49 phố Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Bố đẻ
11.2	Trần T Bích yến		NCLQ	006139000002 04/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P204 nhà A49 phố Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Mẹ đẻ
11.3	Hoàng Văn Lũy		NCLQ			0	0%	Bố chồng (đã mất)
11.4	Vũ Thị Bình		NCLQ	036142004022 26/04/2022 Cục CSQLHC về TTXH	Xã Liên Minh, Vụ Bản, Nam Định	0	0%	Mẹ chồng
11.5	Hoàng Hoa Thám		NCLQ	036069000083 17/04/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Số 74/55 đường Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, HN	0	0%	Chồng
11.6	Hà Đức Nghĩa		NCLQ	001062017491 05/04/2021 Cục CSQLHC về TTXH	P204 nhà A49 phố Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Anh trai
12	Vũ Việt Hương		TP. Tổ chức – Lao động	001174036449 09/08/2021 Cục CSQLHC về TTXH	19/316 Đê La Thành, Thổ quan, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Người nội bộ

12.1	Vũ Cường		NCLQ			0	0%	Bố đẻ (đã mất)
12.2	Nguyễn T. Ngọc Huệ		NCLQ			0	0%	Mẹ đẻ (đã mất)
12.3	Lương Đình Phùng		NCLQ	001043002029 17/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	19/316 Đê La Thành, Thổ quan, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Bố chồng
12.4	Cao Thị Quý		NCLQ	027148001679 01/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	19/316 Đê La Thành, Thổ quan, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Mẹ chồng
12.5	Lương Ngọc Quang		NCLQ	001073000413 07/06/2013 Cục CSQLHC về TTXH	19/316 Đê La Thành, Thổ quan, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Chồng
12.6	Lương Quang Tuấn		NCLQ	001203003015 13/05/2021 Cục CSQLHC về TTXH	19/316 Đê La Thành, Thổ quan, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Con
12.7	Lương Hiền Vy		NCLQ	001308058087 25/07/2022 Cục CSQLHC về TTXH	19/316 Đê La Thành, Thổ quan, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Con
12.8	Vũ Thị Thu Hương		NCLQ	001170019674 25/02/2020 Cục CSQLHC về TTXH	Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	Chị gái
12.9	Vũ Việt Vương		NCLQ	011737903 12/12/2012 CA, Hà Nội	Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	Em trai
13	Chữ T Minh Huệ		TP. Hành chính - Tổng hợp	011873863 05/04/2010 CA, Hà Nội	P408 - 17T10 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	Người nội bộ
13.1	Nguyễn Thanh Bình		NCLQ	033076000308 22/05/2015 Cục CSQLHC về TTXH	P408 - 17T10 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	Chồng
13.2	Chữ Văn Báu		NCLQ	001046000792 22/5/2015	Thôn Hội Phú, Đông Hội, Đông	0	0%	Bố đẻ

				Cục CSQHHC về TTXH	Anh, Hà Nội			
13.3	Nguyễn Thị Hà		NCLQ	033156000547 26/04/2016 Cục CSQHHC về TTXH	Thôn Hội Phú, Đông Hội, Đông Anh, Hà Nội	0	0%	Mẹ đẻ
13.4	Chữ T Minh Huế		NCLQ	001176015664 24/07/2017 Cục CSQHHC về TTXH	P1009 - 17T10 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, HN	0	0%	Chị ruột
13.5	Đình Văn Thái		NCLQ	011907251 06/06/2008 CA.Hà Nội	P1009 - 17T10 Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, HN	0	0%	Anh rể
13.6	Nguyễn Ích Vinh		NCLQ	03304600508 25/5/2017 Cục CSQHHC về TTXH	14 TT3.1 - Khu đô thị Ao Sào, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, HN	0	0%	Bố chồng
13.7	Đào Thị Ý		NCLQ	033148000052 03/07/2014 Cục CSQHHC về TTXH	14 TT3.1 - Khu đô thị Ao Sào, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, HN	0	0%	Mẹ chồng
14	Nguyễn Văn Tiêm		Trưởng ban QLDA	036079030054 Cục CSQHHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	Người nội bộ
14.1	Nguyễn Thành Toan		NCLQ	036055005087 Cục CSQHHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	Bố đẻ
14.2	Nguyễn Thị Nhân		NCLQ	036156000075 Cục CSQHHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	Mẹ đẻ
14.3	Bùi Thị An		NCLQ	036179014106 Cục CSQHHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	Vợ
14.4	Nguyễn Bùi Thực Anh		NCLQ	036304001950 Cục CSQHHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	Con gái
14.5	Nguyễn Bùi Thái Anh		NCLQ	036207004787 Cục CSQHHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	Con trai

14.6	Nguyễn Thị Yến		NCLQ	036177003099 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 25, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0%	Chị ruột
14.7	Nguyễn Thị Khánh		NCLQ	036189011270 Cục CSQLHC về TTXH	Số 192, Phó Đức Chính, P. Nguyễn Trung Trực, Q. Ba Đình, TP Hà Nội	0	0%	Em ruột

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Người nội bộ/Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: P6, V

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Trọng Bình

Số: 16b./2025/BC- CT

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty năm 2024
(bản rút gọn)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 76 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (84 - 24) 3.8292974 Fax: (84 - 24) 3.8292391 Email: hancic@fpt.vn
- Vốn điều lệ: 52.320.000.000 đồng (Năm hai tỷ, ba trăm hai mươi triệu đồng)
- Mã chứng khoán: HCI
- Mô hình quản trị công ty:
- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Số	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	24/04/2024	1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024; 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và Báo cáo kiểm toán độc lập; 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023; 5. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024;

			6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024 đồng thời ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty lựa chọn và ký hợp đồng để phục vụ công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty 7. Thông qua đề xuất một số nội dung thực hiện các Dự án của Công ty: 7.1: Dự án khu đô thị Trung Văn mở rộng: (1) Thông qua phương án tiếp tục tham gia đầu tư theo quy định pháp luật; (2) Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt hồ sơ đề xuất đầu tư Dự án, Hồ sơ tham gia đầu tư trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. 7.2: Dự án 76 An Dương: (1) Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư Dự án tại khu đất số 76 An dương...; (2) Ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt: hồ sơ đề xuất dự án trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
--	--	--	--

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/(TV HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông. Trần Trọng Bình	Chủ tịch	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	
2	Ông. Vũ Mạnh Quyền	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	
3	Ông. Nguyễn Tử Quang	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	
4	Bà. Nguyễn Thị Mai	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	
5	Ông. Lại Hợp Duân	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông. Trần Trọng Bình	04	100%	

2	Ông. Vũ Mạnh Quyền	04	100%	
3	Ông. Nguyễn Tử Quang	04	100%	
4	Bà. Nguyễn Thị Mai	04	100%	
5	Ông. Lại Hợp Duân	04	100%	

Giữa các kỳ họp của Hội đồng quản trị, để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý, Công ty đã tổ chức lấy ý kiến biểu quyết HĐQT bằng văn bản. Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Tổ chức và Hoạt động của HĐQT và dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát Công ty. Tổng số hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết Hội đồng quản trị năm 2024 là 07 hồ sơ.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị giám sát đầy đủ Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

- Hàng quý, Ban Tổng giám đốc lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT; đồng thời qua các cuộc họp HĐQT, cuộc họp giao ban của Công ty (có Chủ tịch HĐQT tham dự) Tổng giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT có ý kiến chỉ đạo.

- Thông qua các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản, HĐQT cũng thể hiện trách nhiệm trong việc tham gia giám sát và giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 26/2024/NQ- HĐQT4	27/02/2024	Thông qua: Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	100%
2	Số 27/2024/NQ- HĐQT4	01/04/2024	Thông qua: (1) Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; (2) Công tác triển khai các Dự án: Khu đô thị Trung Văn mở rộng, Dự án 76 An Dương; (3) Chú trọng tăng vốn Điều lệ	100%
3	Số 28/2024/NQ- HĐQT4	24/04/2024	Thông qua: Bổ nhiệm Trưởng ban Quản lý dự án	60%
4	Số 29/2024/NQ- HĐQT4	08/05/2024	Thông qua: điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Trung Văn	80%

710
TỔNG
PHẦN
XÂY
NỘI
IP.5

710

5	Số 30/2024/NQ-HDQT4	18/06/2024	Thông qua: Tìm kiếm đối tác Hợp tác Đầu tư Dự án CXTT – Trung Văn	80%
6	Số 31/2024/NQ-HDQT4	28/06/2024	Thông qua: Hồ sơ đề xuất đầu tư Dự án Khu đô thị Trung Văn mở rộng	80%
7	Số 32/2024/NQ-HDQT4	24/12/2024	Thông qua: Điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án CXTT – Trung Văn	100%

III. BAN KIỂM SOÁT:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Bùi Như Thanh	Trưởng ban	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	Cử nhân kinh tế
2	Bà Trần Thị Thu Liên	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	Cử nhân kinh tế
3	Ông Phạm Vũ Trung Hiếu	Thành viên	27/04/2021 (Nhiệm kỳ 2021 - 2026)	Kỹ sư tin học

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bùi Như Thanh	02	100%	3/3	
2	Trần Thị Thu Liên	02	100%	3/3	
3	Phạm Vũ Trung Hiếu	02	100%	3/3	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HDQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HDQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính của Công ty.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp của Ban kiểm soát bao gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HDQT lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo hằng năm;
- Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty;

- Giám sát việc thực hiện các quyền của cổ đông, việc tổ chức kỳ Đại hội cổ đông thường niên...

- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và tình hình SXKD của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát.

- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có): không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Trần Trọng Bình Chủ tịch HĐQT	1970	Ths. Kinh tế chính trị	Bổ nhiệm lần đầu 06/2020 Bổ nhiệm lại 27/04/2021
2	Vũ Mạnh Quyền TV.HĐQT - Tổng giám đốc	1979	Ths. Quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm lần đầu 08/2016 Bổ nhiệm lại 27/04/2021
3	Nguyễn Thái Hà Phó Tổng giám đốc	1979	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm lần đầu 08/2020 Bổ nhiệm lại 14/05/2021

V. TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Hồng Hà	1976	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm lần đầu 09/2007 Bổ nhiệm lại 14/05/2021

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty theo quy định.

Handwritten signature

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên với công ty /NNB, NCLQ
1	Trần Trọng Bình		Chủ tịch HĐQT	27/4 /2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
1.1	Trần Minh Châu		NCLQ				Bố
1.2	Đặng Thị Nhâm		NCLQ				Mẹ (đã mất)
1.3	Phan Văn Toàn		NCLQ				Bố vợ
1.4	Nguyễn T. Tổ Oanh		NCLQ				Mẹ vợ
1.5	Phan Tổ Lan		NCLQ				Vợ
1.6	Trần Lan Chi		NCLQ				Con gái
1.7	Trần Trọng Nhân		NCLQ				Con trai
1.8	Trần T.Thu Hằng		NCLQ				Chị
1.9	Trần Hữu Trung		NCLQ				Anh rể
1.10	Công ty CP Tập đoàn Flamingo						TCCLQ
2	Vũ Mạnh Quyền		TV.HĐQT, TGD	27/4 /2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
2.1	Vũ Minh Quy		NCLQ				Bố đẻ
2.2	Phan Thị Cúc		NCLQ				Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Ngọc Sàn	-	-		-	-	Bố vợ (đã mất)
2.4	Nguyễn Thị Sim		NCLQ				Mẹ vợ
2.5	Nguyễn T Thanh Nga		NCLQ				Vợ
2.6	Vũ Nguyễn Phan Anh	-	NCLQ		-	-	Con trai
2.7	Vũ Nguyễn Lâm Dũng	-	NCLQ		-	-	Con trai

2.8	Vũ Tuấn Anh	-	NCLQ		-	-	Anh ruột
2.9	Vũ Thị Lệ Thương	-	NCLQ				Chị ruột
2.10	Vũ Anh Sơn	-	NCLQ				Chị ruột
2.11	Vũ Thị Thanh Thủy	-	NCLQ		-	-	Chị ruột
2.12	Công ty CP Đầu tư Du lịch Văn hóa Việt Nam		TCCLQ		-	-	Tổng giám đốc Công ty
3	Nguyễn Tử Quang		TV.HĐQT	27/4/2021		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
3.1	Nguyễn Tử Dũng						Cha
3.2	Lê Thị Hưng Hải						Mẹ
3.3	Phùng Thị Thanh Tâm						Vợ
3.4	Nguyễn Tử Đức						Con
3.5	Nguyễn Tử Bảo Phát						Con
3.6	Nguyễn Tử Huy						Anh trai
3.7	Lý Thị Dung						Chị dâu
3.8	Nguyễn Thị Lê Phương						Em gái
3.9	Hùng Lee						Em rể
3.10	Phùng Văn Định						Bố vợ
3.11	Đỗ Thị Lương						Mẹ vợ
4	Nguyễn Thị Mai		TV. HĐQT	27/04/2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
4.1	Nguyễn Văn Am						Bố đẻ (đã mất)
4.2	Lê Thị Chuyển Nga						Mẹ đẻ
4.3	Trương Thanh Chư						Bố chồng
4.4	Nguyễn Thị Bàng						Mẹ chồng (đã mất)
4.5	Trương Văn Du						Chồng
4.6	Trương Xuân Vũ						Con trai
4.7	Trương Khánh Ly						Con gái

4.8	Nguyễn Mạnh Hùng						Anh ruột
4.9	Hồ Thị Thu Hương						Chị dâu
5	Lại Hợp Duân		TV. HĐQT	27/04/2021		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
5.1	Lại Hợp Rỹ						Bố đẻ
5.2	Phạm Thị Yến						Mẹ đẻ
5.3	Vũ Thị Duyên						Vợ
5.4	Lại Vũ Hợp Doanh						Con trai
5.5	Lại Vũ Minh Anh						Con gái
5.6	Lại Thị Dinh						Em gái
5.7	Lại Thị Duyên						Em gái
5.8	Vũ Tiến Dư						Bố vợ
5.9	Vũ Thị Nhạn						Mẹ vợ
6	Nguyễn Thái Hà		Phó Tổng giám đốc	14/05 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
6.1	Nguyễn Xuân Kiều						Bố đẻ
6.2	Nguyễn T Minh Việt						Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Văn Quý						Bố vợ
6.4	Hoàng Thị Tứ						Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Văn Anh						Vợ
6.6	Nguyễn Hà Linh						Con gái
6.7	Nguyễn Việt Phúc						Con trai
6.8	Nguyễn T Thanh Thủy						Chị gái
6.9	Nguyễn T Thanh Hải						Chị gái
6.10	Nguyễn Tuấn Anh						Anh vợ
6.11	Nguyễn Đức Cường						Anh rể
6.12	Nguyễn Việt Hùng						Anh rể

6.13	Đỗ Thị Giang						Chị dâu
7	Bùi Như Thanh		TB. Kiểm soát	27/04 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
7.1	Bùi Như Thắng						Bố đẻ (đã mất)
7.2	Bùi Thị Nghĩa						Mẹ đẻ
7.3	Phạm Văn Tằng						Bố vợ
7.4	Nguyễn Thị Thủy						Mẹ vợ
7.5	Phạm T Thanh Thủy						Vợ
7.6	Bùi Khánh Chi						Con gái
7.7	Bùi Minh Anh						Con gái
7.8	Bùi Gia Khánh						Con trai
8	Trần Thị Thu Liên			27/04 /2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
8.1	Trần Công Chuyên						Cha (đã mất)
8.2	Đỗ Thị Thành						Mẹ
8.3	Trần Xuân Như						Bố chồng
8.4	Trần Thị Tân						Mẹ chồng
8.5	Trần Xuân Cường						Chồng
8.6	Trần Hà Linh						Con
8.7	Trần Nhật Minh						Con
8.8	Trần Thu Hương						Chị gái
8.9	Lưu Xuân Chương						Anh rể
8.10	Trần Công Chính						Anh trai
8.11	Nguyễn Thị Phương						Chị dâu
8.12	Trần Công Hiếu						Em trai
8.13	Ngô Thị Linh						Em dâu
9	Phạm Vũ Trung Hiếu		TV.Ban Kiểm soát	27/04 2021		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
9.1	Phạm Xuân Đức						Bố đẻ (đã mất)

9.2	Vũ Thị Lệ Thương						Mẹ đẻ
9.3	Nguyễn Thành Khanh						Bố vợ
9.4	Đoàn Thị Bích Liên						Mẹ vợ
9.5	Nguyễn Huyền Trang						Vợ
9.6	Phạm Nguyễn Xuân Khôi						Con
9.7	Phạm Thị Hà Phương						Chị gái
10.	Nguyễn Thị Hồng Hà		TP.TC - kế toán	14/05 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
10.1	Nguyễn Thế Tiến						Bố đẻ
10.2	Trịnh Thị Thu Hồng						Mẹ đẻ
10.3	Đào Văn Từu						Bố chồng (đã mất)
10.4	Nguyễn Thị Sắc						Mẹ chồng
10.5	Đào Quốc Bình						Chồng
10.6	Đào Thị Hà Phương						Con
10.7	Đào Phạm Nam Anh						Con
10.8	Nguyễn Thế Hùng						Em trai
11	Hà Lệ Thủy		TP. KT - kế hoạch	14/05 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
11.1	Hà Kim Lưu						Bố đẻ
11.2	Trần T Bích yển						Mẹ đẻ
11.3	Hoàng Văn Lũy						Bố chồng (đã mất)
11.4	Vũ Thị Bình						Mẹ chồng
11.5	Hoàng Hoa Thám						Chồng
11.6	Hà Đức Nghĩa						Anh trai
12	Vũ Việt Hương		TP. TC – Lao động	14/05 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
12.1	Vũ Cường						Bố đẻ (đã mất)
12.2	Nguyễn T Ngọc Huệ						Mẹ đẻ (đã mất)

12.3	Lương Đình Phùng						Bố chồng
12.4	Cao Thị Quý						Mẹ chồng
12.5	Lương Ngọc Quang						Chồng
12.6	Lương Quang Tuấn						Con
12.7	Lương Hiền Vy						Con
12.8	Vũ Thị Thu Hương						Chị gái
12.9	Vũ Việt Vương						Em trai
13	Chữ T Minh Huê		TP. HC- Tổng hợp	14/05 2021		Bổ nhiệm lại	Người nội bộ
13.1	Nguyễn Thanh Bình						Chồng
13.2	Chữ Văn Báu						Bố đẻ
13.3	Nguyễn Thị Hà						Mẹ đẻ
13.4	Chữ T Minh Huê						Chị ruột
13.5	Đinh Văn Thái						Anh rể
13.6	Nguyễn Ích Vinh						Bố chồng
13.7	Đào Thị Ý						Mẹ chồng
14	Nguyễn Văn Tiêm		TB. QLDA	01/05 /2024		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
14.1	Nguyễn Thành Toàn						Bố đẻ
14.2	Nguyễn Thị Nhẫn						Mẹ đẻ
14.3	Bùi Thị An						Vợ
14.4	Nguyễn Bùi Thục Anh						Con gái
14.5	Nguyễn Bùi Thái Anh						Con trai
14.6	Nguyễn Thị Yến						Chị ruột
14.7	Nguyễn Thị Khánh						Em ruột

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ID chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Báo cáo quản trị HCI năm 2024

Handwritten signature/initials

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Thái Hà	Phó Tổng giám đốc	031079018350 01/11/2021 Cục CSQLHC về TTXH	Tổ 26, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội	01/10/2023	Số 23/2023/NQ – HĐQT4 28/09/2023	Thuê xe phục vụ SXKD 10.000.000 đ/tháng	Từ 01/10/23 đến khi 2 bên thống nhất thanh lý

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát : (không có)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Đầu tư Du lịch và Văn hóa Việt Nam (VINITC)	Tổng giám đốc VINITC đồng thời là TV.HĐQT, TGD Hancic		76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	01/06/2021	Số 03/2021/ NQ - HĐQT4	Thuê văn phòng từ 1/06/2021 đến 31/05/2024. Gia hạn 01 năm đến 31/05/2025	1.980.000đ /tháng

2.	Công ty CP Dầu tư Du lịch và Văn hóa Việt Nam (VINITC)	Tổng giám đốc VINITC đồng thời là TV.HDQT, TGD Hancic	76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội	15/03/2023	Số 21/2023/NQ – HDQT4	Thuê xe ô tô phục vụ SXKD phí thuê 12,000,000đ/th	Từ 01/01/2023 đến khi 2 bên thống nhất thanh lý
----	--	---	--------------------------------------	------------	-----------------------	---	---

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác : *không có*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Trọng Bình		Chủ tịch HĐQT	265.128	5,1%	Người nội bộ
1.1	Trần Minh Châu		NCLQ	0	0%	Bố
1.2	Đặng Thị Nhâm			0	0%	Mẹ (dã mất)
1.3	Phan Văn Toàn		NCLQ	0	0%	Bố vợ
1.4	Nguyễn T. Tổ Oanh		NCLQ	0	0%	Mẹ vợ
1.5	Phan Tố Lan		NCLQ	0	0%	Vợ
1.6	Trần Lan Chi		NCLQ	0	0%	Con
1.7	Trần Trọng Nhân		NCLQ	0	0%	Con
1.8	Trần T.Thu Hằng		NCLQ	0	0%	Chị
1.9	Trần Hữu Trung		NCLQ	0	0%	Anh rể
1.10	Công ty CP Tập đoàn Flamingo		TCCLQ	0	0%	TCCLQ

Handwritten signature

2	Vũ Mạnh Quyền		TV.HĐQT, TGD	963,384	18,41%	Người nội bộ
2.1	Vũ Minh Quy		NCLQ	0	0%	Bố đẻ
2.2	Phan Thị Cúc		NCLQ	0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Ngọc Sân	-	-	0	0%	Bố vợ (đã mất)
2.4	Nguyễn Thị Sim		NCLQ	0	0%	Mẹ vợ
2.5	Nguyễn T Thanh Nga		NCLQ	0	0%	Vợ
2.6	Vũ Nguyễn Phan Anh	-	NCLQ	0	0%	Con
2.7	Vũ Nguyễn Lâm Dũng	-	NCLQ	0	0%	Con
2.8	Vũ Tuấn Anh	-	NCLQ	0	0%	Anh ruột
2.9	Vũ Thị Lệ Thương	-	NCLQ	960	0,018	Chị ruột
2.10	Vũ Anh Sơn	-	NCLQ	0	0%	Chị ruột
2.11	Vũ Thị Thanh Thủy	-	NCLQ	0	0%	Chị ruột
2.12	Công ty CP Đầu tư Du lịch Văn hóa Việt Nam		TCCLQ	0	0%	Tổng giám đốc Công ty
3	Nguyễn Tử Quang		TV. HĐQT	1.046.400	20%	Người nội bộ Đại diện vốn NN
3.1	Nguyễn Tử Dũng		NCLQ	0	0%	Cha
3.2	Lê Thị Hưng Hải		NCLQ	0	0%	Mẹ
3.3	Phùng T. Thanh Tâm		NCLQ	0	0%	Vợ
3.4	Nguyễn Tử Đức		NCLQ	0	0%	Con
3.5	Nguyễn Tử Bảo Phát		NCLQ	0	0%	Con
3.6	Nguyễn Tử Huy		NCLQ	0	0%	Anh trai
3.7	Lý Thị Dung		NCLQ	0	0%	Chị dâu
3.8	Nguyễn Thị Lê Phương		NCLQ	0	0%	Ím gái
3.9	Hùng Lee		NCLQ	0	0%	Em rể
3.10	Phùng Văn Định		NCLQ	0	0%	Bố vợ

3.11	Đỗ Thị Lương		NCLQ	0	0%	Mẹ vợ
4	Nguyễn Thị Mai		TV. HĐQT	700	0,0134%	Người nội bộ
4.1	Nguyễn Văn Am		NCLQ	0	0%	Bố đẻ (đã mất)
4.2	Lê Thị Chuyển Nga		NCLQ	0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Trương Thanh Chư					Bố chồng (đã mất)
4.4	Nguyễn Thị Bằng		NCLQ			Mẹ chồng (đã mất)
4.5	Trương Văn Du		NCLQ	0	0%	Chồng
4.6	Trương Xuân Vũ		NCLQ	0	0%	Con trai
4.7	Trương Khánh Ly		NCLQ	0	0%	Con gái
4.8	Nguyễn Mạnh Hùng		NCLQ	0	0%	Anh ruột
4.9	Hồ Thị Thu Hương		NCLQ	0	0%	Chị dâu
5	Lại Hợp Duân		TV. HĐQT	14.640	0,28%	Người nội bộ
5.1	Lại Hợp Rỹ		NCLQ	0	0%	Bố đẻ
5.2	Phạm Thị Yển		NCLQ	0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Vũ Thị Duyên		NCLQ	0	0%	Vợ
5.4	Lại Vũ Hợp Doanh		NCLQ	0	0%	Con trai
5.5	Lại Vũ Minh Anh		NCLQ	0	0%	Con gái
5.6	Lại Thị Đình		NCLQ	0	0%	Em gái
5.7	Lại Thị Duyên		NCLQ	0	0%	Em gái
5.8	Vũ Tiến Dư		NCLQ	0	0%	Bố vợ
5.9	Vũ Thị Nhạn		NCLQ	0	0%	Mẹ vợ
6	Nguyễn Thái Hà		Phó Tổng giám đốc	0	0%	Người nội bộ
6.1	Nguyễn Xuân Kiều		NCLQ	0	0%	Bố đẻ
6.2	Nguyễn T Minh Việt		NCLQ	0	0%	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Văn Quý		NCLQ	0	0%	Bố vợ

6.4	Hoàng Thị Tứ		NCLQ	0	0%	Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Văn Anh		NCLQ	0	0%	Vợ
6.6	Nguyễn Hà Linh		NCLQ	0	0%	Con gái
6.7	Nguyễn Việt Phúc		NCLQ	0	0%	Con trai
6.8	Nguyễn T Thanh Thủy		NCLQ	0	0%	Chị gái
6.9	Nguyễn T Thanh Hải		NCLQ	0	0%	Chị gái
6.10	Nguyễn Tuấn Anh		NCLQ	0	0%	Anh vợ
6.11	Nguyễn Đức Cường		NCLQ	0	0%	Anh rể
6.12	Nguyễn Việt Hùng		NCLQ	0	0%	Anh rể
6.13	Đỗ Thị Giang		NCLQ	0	0%	Chị dâu
7	Bùi Như Thanh		TB. K soát	0	0%	Người nội bộ
7.1	Bùi Như Thắng		NCLQ	0	0%	Bố đẻ
7.2	Bùi Thị Nghĩa		NCLQ	0	0%	Mẹ đẻ
7.3	Phạm Văn Tăng		NCLQ	0	0%	Bố vợ
7.4	Nguyễn Thị Thúy		NCLQ	0	0%	Mẹ vợ
7.5	Phạm T Thanh Thủy		NCLQ	0	0%	Vợ
7.6	Bùi Khánh Chi		NCLQ	0	0%	Con gái
7.7	Bùi Minh Anh		NCLQ	0	0%	Con gái
7.8	Bùi Gia Khánh		NCLQ	0	0%	Con trai
8	Trần Thị Thu Liên		TV. BKS	523.440	10%	Người nội bộ Đại diện vốn NN
8.1	Trần Công Chuyên		NCLQ	0	0%	Cha (đã mất)
8.2	Đỗ Thị Thành		NCLQ	0	0%	Mẹ
8.3	Trần Xuân Nhường		NCLQ	0	0%	Bố chồng
8.4	Trần Thị Tản		NCLQ	0	0%	Mẹ chồng
8.5	Trần Xuân Cường		NCLQ	0	0%	Chồng

8.6	Trần Hà Linh		NCLQ	0	0%	Con
8.7	Trần Nhật Minh		NCLQ	0	0%	Con
8.8	Trần Thu Hương		NCLQ	0	0%	Chị gái
8.9	Lưu Xuân Chương		NCLQ	0	0%	Anh rể
8.10	Trần Công Chính		NCLQ	0	0%	Anh trai
8.11	Nguyễn Thị Phương		NCLQ	0	0%	Chị dâu
8.12	Trần Công Hiếu		NCLQ	0	0%	Em trai
8.13	Ngô Thị Linh		NCLQ	0	0%	Em dâu
9	Phạm Vũ Trung Hiếu		TV.Ban Kiểm soát	187.632	3,6%	Người nội bộ
9.1	Phạm Xuân Đức		NCLQ	0	0%	Bố (đã mất)
9.2	Vũ Thị Lệ Thương		NCLQ	960	0,018%	Mẹ đẻ
9.3	Nguyễn Thành Khanh		NCLQ	0	0%	Bố vợ
9.4	Đoàn Thị Bích Liên		NCLQ	0	0%	Mẹ vợ
9.5	Nguyễn Huyền Trang		NCLQ	0	0%	Vợ
9.6	Phạm Nguyễn Xuân Khôi		NCLQ	0	0%	Con
9.7	Phạm Thị Hà Phương		NCLQ	0	0%	Chị gái
10.	Nguyễn Thị Hồng Hà		TP. TC - kế toán	0	0%	Người nội bộ
10.1	Nguyễn Thế Tiến		NCLQ	0	0%	Bố đẻ
10.2	Trịnh Thị Thu Hồng		NCLQ	0	0%	Mẹ đẻ
10.3	Đào Văn Từu		NCLQ	0	0%	Bố chồng (đã mất)
10.4	Nguyễn Thị Sắc		NCLQ	0	0%	Mẹ chồng
10.5	Đào Quốc Bình		NCLQ	0	0%	Chồng
10.6	Đào Thị Hà Phương		NCLQ	0	0%	Con
10.7	Đào Phạm Nam Anh		NCLQ	0	0%	Con

Handwritten signature

10.8	Nguyễn Thế Hùng		NCLQ	0	0%	Em trai
11	Hà Lệ Thủy		TP. KT - kế hoạch	0	0%	Người nội bộ
11.1	Hà Kim Lưu		NCLQ	0	0%	Bố đẻ
11.2	Trần T Bích yến		NCLQ	0	0%	Mẹ đẻ
11.3	Hoàng Văn Lũy		NCLQ	0	0%	Bố chồng (đã mất)
11.4	Vũ Thị Bình		NCLQ	0	0%	Mẹ chồng
11.5	Hoàng Hoa Thám		NCLQ	0	0%	Chồng
11.6	Hà Đức Nghĩa		NCLQ	0	0%	Anh trai
12	Vũ Việt Hương		TP. TC – Lao động	0	0%	Người nội bộ
12.1	Vũ Cường		NCLQ	0	0%	Bố đẻ (đã mất)
12.2	Nguyễn T Ngọc Huệ		NCLQ	0	0%	Mẹ đẻ (đã mất)
12.3	Lương Đình Phùng		NCLQ	0	0%	Bố chồng
12.4	Cao Thị Quý		NCLQ	0	0%	Mẹ chồng
12.5	Lương Ngọc Quang		NCLQ	0	0%	Chồng
12.6	Lương Quang Tuấn		NCLQ	0	0%	Con
12.7	Lương Hiền Vy		NCLQ	0	0%	Con
12.8	Vũ Thị Thu Hường		NCLQ	0	0%	Chị gái
12.9	Vũ Việt Vương		NCLQ	0	0%	Em trai
13	Chữ T Minh Huệ		TP. HC - Tổng hợp	0	0%	Người nội bộ
13.1	Nguyễn Thanh Bình		NCLQ	0	0%	Chồng
13.2	Chữ Văn Báu		NCLQ	0	0%	Bố đẻ
13.3	Nguyễn Thị Hà		NCLQ	0	0%	Mẹ đẻ
13.4	Chữ T Minh Huệ		NCLQ	0	0%	Chị ruột
13.5	Đình Văn Thái		NCLQ	0	0%	Anh rể
13.6	Nguyễn Ích Vinh		NCLQ	0	0%	Bố chồng

13.7	Đào Thị Ý		NCLQ	0	0%	Mẹ chồng
14	Nguyễn Văn Tiềm		Trưởng ban QLDA	0	0%	Người nội bộ
14.1	Nguyễn Thành Toàn		NCLQ	0	0%	Bố đẻ
14.2	Nguyễn Thị Nhấn		NCLQ	0	0%	Mẹ đẻ
14.3	Bùi Thị An		NCLQ	0	0%	Vợ
14.4	Nguyễn Bùi Thục Anh		NCLQ	0	0%	Con gái
14.5	Nguyễn Bùi Thái Anh		NCLQ	0	0%	Con trai
14.6	Nguyễn Thị Yến		NCLQ	0	0%	Chị ruột
14.7	Nguyễn Thị Khánh		NCLQ	0	0%	Em ruột

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Người nội bộ/Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: P6, V

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


Trần Trọng Bình

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Mã chứng khoán: HCI

Tên Công ty: Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

Ngày chốt:

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNĐ/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Text	Text	Text	Text	Text	Text	Text	Date (dd/mm/yyyy)	Date (dd/mm/yyyy)	Text
1	HCI	Trần Trọng Bình	Chủ tịch Hội đồng Quản trị		CCCD	001070011799	13/04/2017	27/04/2021	
L.01	HCI	Trần Minh Châu		Bố đẻ	CMND	011577719	31/07/2013		đã mất
L.02	HCI	Đặng Thị Nhâm		Mẹ đẻ					
L.03	HCI	Phạm Văn Toàn		Bố vợ	CMND	012471433	19/04/2006		
L.04	HCI	Nguyễn Thị Tố Oanh		Mẹ vợ	CMND	010119257	20/01/2009		
L.05	HCI	Phan Tô Lan		Vợ	CCCD	001173007095	22/02/2016		
L.06	HCI	Trần Lan Chi		Con gái	CCCD	001300000575	09/08/2018		
L.07	HCI	Trần Trọng Nhân		Con trai	CCCD	001204002722	28/12/2022		
L.08	HCI	Trần Thị Thu Hằng		Chị gái	CCCD	001165026879	02/08/2022		
L.09	HCI	Trần Hữu Trung		Anh rể	CCCD	001064028008	08/02/2022		
L.10	HCI	CTCP tập đoàn Flamingo		ông Trần Trọng Bình là Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0101639071	12/04/2005		
2	HCI	Vũ Mạnh Quyền	Thành viên hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc		CCCD	036079027645	04/12/2021	27/04/2021	
2.01	HCI	Vũ Minh Quý		Bố đẻ	CCCD	036040017263	09/09/2022		
2.02	HCI	Phan Thị Cúc		Mẹ đẻ	CCCD	036145010173	07/11/2022		
2.03	HCI	Nguyễn Ngọc Sào		Bố vợ					đã mất
2.04	HCI	Nguyễn Thị Xim		Mẹ vợ	CCCD	001150007010	10/07/2021		
2.05	HCI	Nguyễn Thanh Nga		Vợ	CCCD	001184029037	07/10/2021		
2.06	HCI	Vũ Nguyễn Phan Anh		Con trai	CCCD	001208047567	24/11/2023		
2.07	HCI	Vũ Nguyễn Lân Dũng		Con trai					
2.08	HCI	Vũ Tuấn Anh		Anh trai	CCCD	036067004456	30/11/2022		



Handwritten signature

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2.09	HCI	Vũ Thị Lệ Thương		Chị gái	CCCD	036169005479	13/08/2022		
2.10	HCI	Vũ Anh Sơn		Chị gái	CCCD	036172008245	15/03/2021		
2.11	HCI	Vũ Thị Thanh Thủy		Chị gái	CCCD	036174010148	25/04/2021		
2.12	HCI	Công ty cổ phần Đầu tư Du lịch Văn hóa Việt Nam		ông Vũ Mạnh Quyền là Tổng giám đốc	ĐKKD	0109603623	20/04/2021		
3	HCI	Nguyễn Tử Quang	Thành viên hội đồng quản trị		CCCD	030077006586	01/07/2019	27/04/2021	
3.01	HCI	Nguyễn Tử Dũng		Bố đẻ	CCCD	030049001766	23/07/2019		
3.02	HCI	Lê Thị Hưng Hải		Mẹ đẻ	CCCD	030155000346	26/10/2015		
3.03	HCI	Phùng Thị Thanh Tâm		Vợ	CCCD	025178000754	01/07/2019		
3.04	HCI	Nguyễn Tử Đức		Con trai	CCCD	030205000082	24/06/2019		còn nhỏ
3.05	HCI	Nguyễn Tử Bảo Phát		Con trai		LK665071	10/01/2017		
3.06	HCI	Nguyễn Tử Huy		Anh trai		LK0222790	23/02/2016		
3.07	HCI	Lý Thị Dung		Chị dâu		PA2133789	29/07/2015		
3.08	HCI	Nguyễn Thị Lê Phương		Em gái		PB3572377	26/03/2021		
3.09	HCI	Hùng Lee		Em rể		130243238	22/11/2008		
3.10	HCI	Phùng Văn Định		Bố vợ	CMND	130841182	14/05/2008		
3.11	HCI	Đỗ Thị Lương		Mẹ vợ	CMND				
4	HCI	Nguyễn Thị Mai	Thành viên Hội đồng quản trị		CCCD	001170044290	10/07/2021	27/04/2021	
4.01	HCI	Nguyễn Văn Am		Bố đẻ					đã mất
4.02	HCI	Lê Thị Chuyên Nga		Mẹ đẻ	CMND	010243444	03/11/2017		
4.03	HCI	Trương Thanh Chư		Bố chồng	CCCD	036039001105	21/04/2021		
4.04	HCI	Nguyễn Thị Bàng		Mẹ chồng					đã mất
4.05	HCI	Trương Văn Du		Chồng	CMND	036059000038	12/12/2013		
4.06	HCI	Trương Xuân Vũ		Con trai	CCCD	001092020605	07/09/2018		
4.07	HCI	Trương Khánh Ly		Con gái	CMND	013545809	06/06/2012		
4.08	HCI	Nguyễn Mạnh Hùng		Anh trai	CMND	011549580	10/11/2007		
4.09	HCI	Hồ Thị Thu Hương		Chị dâu	CCCD	036171007397	10/05/2021		
5	HCI	Lại Hợp Duân			CMND	012945424	20/03/2007	27/04/2021	

2

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
5.01	HCI	Lại Hợp Rỹ		Bố đẻ	CMND	150726286	31/03/2011		
5.02	HCI	Phạm Thị Yên		Mẹ đẻ	CCCD	034153012807	06/09/2021		
5.03	HCI	Vũ Thị Duyên		Vợ	CCCD	034176001699	06/08/2015		
5.04	HCI	Lại Vũ Hợp Doanh		Con trai	CCCD	001203021699	19/04/2018		
5.05	HCI	Lại Vũ Minh Anh		Con gái	CCCD	001308022638	21/02/2023		
5.06	HCI	Lại Thị Dinh		Em gái	CCCD	034180000662	20/11/2017		
5.07	HCI	Lại Thị Duyên		Em gái	CCCD	034188000111	21/07/2021		
5.08	HCI	Vũ Tiến Dư		Bố vợ	CCCD	034047003806	19/04/2021		
5.09	HCI	Vũ Thị Nhan		Mẹ vợ	CCCD	034149005674	19/04/2021		
6	HCI	Nguyễn Thái Hà			CCCD	031079018350	01/11/2021	14/05/2021	
6.01	HCI	Nguyễn Xuân Kiều		Bố đẻ	CCCD	035048006919	01/11/2021		
6.02	HCI	Nguyễn Thị Minh Việt		Mẹ đẻ	CCCD	034149020749	01/11/2021		
6.03	HCI	Nguyễn Văn Quý		Bố vợ	CCCD	035055004599	18/12/2021		
6.04	HCI	Hoàng Thị Tứ		Mẹ vợ	CCCD	001157028241	24/07/2021		
6.05	HCI	Nguyễn Văn Anh		Vợ	CCCD	001179012037	24/07/2022		
6.06	HCI	Nguyễn Hà Linh		Con gái					
6.07	HCI	Nguyễn Việt Phúc		Con trai					
6.08	HCI	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Chị gái	CCCD	031175014057	26/06/2021		
6.09	HCI	Nguyễn Thị Thanh Hải		Chị gái	CCCD	031177003759	29/12/2022		
6.10	HCI	Nguyễn Tuấn Anh		Anh vợ	CCCD	001076009390	29/12/2022		
6.11	HCI	Nguyễn Đức Cường		Anh rể	CCCD	031071009941	18/05/2022		
6.12	HCI	Nguyễn Việt Hùng		Anh rể	CCCD	042072000203	12/01/2022		
6.13	HCI	Đỗ Thị Giang		Chị dâu	CCCD	001178006933	01/09/2021		
7	HCI	Bùi Như Thanh			CMND	135078575	11/12/2021	27/04/2021	
7.01	HCI	Bùi Như Thắng		Bố đẻ					đã mất
7.02	HCI	Bùi Thị Nghĩa		Mẹ đẻ	CMND	135766855	15/03/2012		
7.03	HCI	Phạm Văn Tăng		Bố vợ	CCCD	034047002064	13/08/2021		
7.04	HCI	Nguyễn Thị Thủy		Mẹ vợ	CCCD	034148003016	13/08/2021		
7.05	HCI	Phạm Thị Thanh Thủy		Vợ	CCCD	034183012366	14/04/2020		
7.06	HCI	Bùi Khánh Chi		Con gái					còn nhỏ

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
7.07	HCI	Bùi Anh Minh		Con trai					còn nhỏ
7.08	HCI	Bùi Gia Khánh		Con trai					còn nhỏ
8	HCI	Trần Thị Thu Liên			CMND	027179000015	17/05/2013	27/04/2021	
8.01	HCI	Trần Công Chuyên		Bố đẻ					đã mất
8.02	HCI	Đỗ Thị Thành		Mẹ đẻ	CCCD	027179000021	22/11/2021		
8.03	HCI	Trần Xuân Nhường		Bố chồng	CCCD	036046000371	22/12/2021		
8.04	HCI	Trần Thị Tân		Mẹ chồng	CCCD	036149012889	04/05/2021		
8.05	HCI	Trần Xuân Cường		Chồng	CCCD	036078000890	05/09/2021		
8.06	HCI	Trần Hà Linh		Con gái	CCCD	01306001460	05/01/2021		
8.07	HCI	Trần Nhật Minh		Con trai					còn nhỏ
8.08	HCI	Trần Thu Hương		Chị gái	CCCD	027174000024	07/05/2022		
8.09	HCI	Lưu Xuân Chương		Anh rể	CCCD	034074000716	07/05/2022		
8.10	HCI	Trần Công Chính		Anh trai	CMND	011917340	29/07/2019		
8.11	HCI	Nguyễn Thị Phương		Chị dâu	CMND	023341425	23/07/2015		
8.12	HCI	Trần Công Hiếu		Em trai	CCCD	001095018409	10/07/2021		
8.13	HCI	Ngô Thị Linh		Em dâu	CCCD	017195000122	10/07/2021		
9	HCI	Phạm Vũ Trung Hiếu			CCCD	0360930008792	13/08/2022	27/04/2021	
9.01	HCI	Phạm Xuân Đức		Bố đẻ					đã mất
9.02	HCI	Vũ Thị Lệ Thương		Mẹ đẻ	CCCD	036169005479	13/08/2022		
9.03	HCI	Nguyễn Thành Khanh		Bố vợ	CCCD	033064004210	27/12/2021		
9.04	HCI	Đoàn Thị Bích Liên		Mẹ vợ	CCCD	031164022484	21/04/2021		
9.05	HCI	Nguyễn Huyền Trang		Vợ	CCCD	001195028992	30/07/2021		
9.06	HCI	Phạm Nguyễn Xuân Khôi		Con trai					còn nhỏ
9.07	HCI	Phạm Thị Hà Phương		Chị gái	CCCD	036190008227	18/09/2019		
10	HCI	Nguyễn Thị Hồng Hà			CCCD	030177017741	22/02/2022	14/05/2021	
10.01	HCI	Nguyễn Thế Tiến		Bố đẻ	CCCD	001048007031	16/04/2021		
10.02	HCI	Trịnh Thị Thu Hồng		Mẹ đẻ	CCCD	040151000520	29/03/2021		
10.03	HCI	Đào Văn Từ		Bố chồng					đã mất
10.04	HCI	Nguyễn Thị Sắc		Mẹ chồng	CCCD	026147000890	27/09/2021		
10.05	HCI	Đào Quốc Bình		Chồng	CCCD	001071023714	22/02/2022		

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NN&trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
10.06	HCI	Đào Thị Hà Phương		Con gái	CCCD	001301001057	27/09/2021		
10.07	HCI	Đào Phạm Nam Anh		Con trai					còn nhỏ
10.08	HCI	Nguyễn Thế Hùng		Em trai	CCCD	031081026960	19/08/2021		
11	HCI	Hà Lệ Thủy			CCCD	006168003070	24/07/2021	14/05/2021	
11.01	HCI	Hà Kim Lưu		Bố đẻ	CCCD	006038000002	04/05/2021		
11.02	HCI	Trần Thị Bích Yến		Mẹ đẻ	CCCD	006139000002	04/05/2021		
11.03	HCI	Hoàng Văn Lũy		Bố chồng					đã mất
11.04	HCI	Vũ Thị Bình		Mẹ chồng	CCCD	036142004022	26/04/2022		
11.05	HCI	Hoàng Hoa Thám		Chồng	CCCD	036069000083	17/04/2021		
11.06	HCI	Hà Đức Nghĩa		Anh trai	CCCD	001062017491	05/04/2021		
12	HCI	Vũ Việt Hương			CCCD	001174036449	09/08/2021	14/05/2021	
12.01	HCI	Vũ Cường		Bố đẻ					đã mất
12.02	HCI	Nguyễn Thị Ngọc Huệ		Mẹ đẻ					đã mất
12.03	HCI	Lương Đình Phùng		Bố chồng	CCCD	001043002029	17/05/2021		
12.04	HCI	Cao Thị Quý		Mẹ chồng	CCCD	027148001679	01/05/2021		
12.05	HCI	Lương Ngọc Quang		Chồng	CCCD	0010736000413	10/07/2021		
12.06	HCI	Lương Quang Tuấn		Con trai	CCCD	001203003015	13/05/2021		
12.07	HCI	Lương Hiền Vỹ		Con gái	CCCD	001308058087	25/07/2022		
12.08	HCI	Vũ Thị Thu Hương		Chị gái	CCCD	001170019674	25/02/2020		
12.09	HCI	Vũ Việt Vương		Em trai	CMND	011737903	12/12/2012		
13	HCI	Nguyễn Văn Tiêm			CCCD	036079030054	03/05/2022	01/05/2024	
13.01	HCI	Nguyễn Thành Toàn		Bố đẻ	CCCD	036055005087	21/06/2023		
13.02	HCI	Nguyễn Thị Nhân		Mẹ đẻ	CCCD	036156000075	30/05/2022		
13.03	HCI	Bùi Thị An		Vợ	CCCD	036179014106	03/05/2022		
13.04	HCI	Nguyễn Bùi Thục Anh		Con gái	CCCD	036304001950	28/04/2022		
13.05	HCI	Nguyễn Bùi Thái Anh		Con trai	CCCD	036207004787	27/04/2022		
13.06	HCI	Nguyễn Thị Yên		Chị gái	CCCD	036177003099	27/05/2022		
13.07	HCI	Nguyễn Thị Khánh		Em gái	CCCD	036189011270	25/04/2021		
14	HCI	Chữ Thị Minh Huệ			CMND	011873863	05/04/2010	14/05/2021	
14.01	HCI	Chủ Văn Báu		Bố đẻ	CCCD	001046000792	22/05/2015		

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, BKGD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNIB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
14.02	HCI	Nguyễn Thị Hà		Mẹ đẻ	CCCD	033156000547	26/04/2016		
14.03	HCI	Nguyễnlech Vĩnh		Bố chồng	CCCD	03304600508	25/05/2017		
14.04	HCI	Đào Thị Ý		Mẹ chồng	CCCD	033148000052	03/07/2014		
14.05	HCI	Nguyễn Thanh Bình		Chồng	CCCD	033076000308	22/05/2015		
14.06	HCI	Chữ Thị Minh Huệ		Chị gái	CCCD	001176015664	24/07/2017		
14.07	HCI	Đinh Văn Thái		Anh rể	CMND	011907251	06/06/2008		

NGƯỜI LẬP



Vũ Việt Hương

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(người đại diện theo pháp luật)


Trần Trọng Bình



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Kỳ báo cáo: năm 2024)

1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	HCI
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	30%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Không
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Không
7		Quy chế nội bộ về quản trị Công ty có áp dụng CNTT hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty không?	Không
8		Ban hành quy chế công bố thông tin	Không
9		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa	
10	Họp Đại hội đồng cổ đông (Trong kỳ báo	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	24/04/2024
11		Phương thức tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	Trực tiếp
12		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	24/04/2024
13		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGDCK	24/04/2024
14		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGDCK	24/04/2024
15		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
16		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
17		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
18		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
19		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
20		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Có



Handwritten signature/initials

21	cáo)	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
22		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	
23		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	
24		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGDCK	
25		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGDCK	
26		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	
27		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)	
28		Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0
29		Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0
30	Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	5
31		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	1
32		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
33		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	4
34		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
35		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	
36		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Không
37	Ban Kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
38		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
39		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
40		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
41		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
42		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	2

0010
ÔNG
CÓ PHẢI
TU - XÂY
TÀ NỘ
CƠ - TP.

mm

43		Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	
44	Ủy ban kiểm toán	Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	
45		Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	
46	Vấn đề khác	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
47		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Không trả cổ tức
48		Công ty có bị sở GD&ĐT hoặc UBCKNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY


Trần Trọng Bình



TCT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HN
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

Số: 47/TB - CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2023

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Mã chứng khoán: HCI

TT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	TCT Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội	X		0100977705	27/03/2014	1.569.840	30%	
	Người Đại diện:							
	Nguyễn Tử Quang			030077006586	01/07/2019	1.046.400		
	Trần Thị Thu Liên			027179000015	17/05/2013	523.440		
2	Trần Thị Thu		X	034187009859	08/12/2021	1.029.180	19,67%	
3	Vũ Mạnh Quyền		X	013111378	18/8/2008	826.680	15,8%	
4	Vũ Hoàng Yến		X	036186008433	30/06/2022	396.884	7,59%	
5	Phạm Thu Huyền		X	031100882564	27/12/2021	387.916	7,41%	
6	Trần Trọng Bình		X	001070011799	13/04/2017	265.128	5,07%	

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY



Trần Trọng Bình